




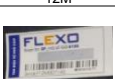






























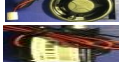






































PHỤ LỤC I: QUY ĐỊNH THỜI GIAN BẢO HÀNH VÀ DÁN TEM SMS CỬA CUỐN - AUSTDOOR, DOOTECH

(Áp dụng từ ngày 01 Tháng 01 Năm 2024)

TT	Mã vật tư	Tên mặt hàng đầy đủ	Dvt	Dòng sp	Thời gian bảo hành (tháng)	Số lượng	Loại tem	Vị trí dán tem	Hình ảnh minh họa	Ghi chú
1	21001549....., 21003701 21003736, 21003737	Cửa cuốn thép tấm liền CB, AP, TM, EC, ECN, cửa AL68	M2	AD	12	1		-Tem được ngang ngay trên thân cửa . - Từ mép cửa vào 20cm và từ thanh đáy lên ở sóng tôn thứ 2 như hình minh họa.		
2	21000126....., 21004121	Cửa cuốn nan nhôm B100, B100s, M70, M71, C70, S6, S7, S8, A60, A61, A62, E50, E51, E52,	M2	AD	12	1		-Tem được ngang ngay trên thanh đáy cửa . - Tem được dán trên thanh đáy từ mép vào 20cm và từ mép thanh đáy lên 5cm như hình minh họa.		
3	21000381	Cửa trượt trần OVERHEAD (màu vân gỗ, màu trắng)	M2	AD	12	1		Tem được dán trên tấm dưới cùng cách mép cửa trên và dưới 23cm		
4	21000382, 21000383	Cửa khớp thoáng Inox AUSTGRILL 1, AUSTGRILL 2	M2	AD	12	1		Tem được dán trên thanh đáy cách mép cửa trên và dưới 23cm		
5	21002193....., 21002210	Cửa cuốn thép tấm liền PR10, CA20, CA10...	M2	AD	12	1		-Tem được ngang ngay trên thân cửa . - Từ mép cửa vào 20cm và từ thanh đáy lên ở sóng tôn thứ 2 như hình minh họa.		
6	21002215....., 21003723	Cửa cuốn nan nhôm PA14, CA12, CA10, CA08, PA70, SP100, SP100s, SP120	M2	AD	12	1		-Tem được ngang ngay trên thanh đáy cửa - Tem được dán trên thanh đáy từ mép vào 20cm và từ mép thanh đáy lên 5cm như hình minh họa.		
7	21000385, 21000387,....	Cửa thép siêu trường ST100-12, ST100-08, ST100-16	M2	CD	12	1		-Tem được ngang ngay trên thanh đáy cửa . - Tem được dán trên thanh đáy từ mép vào 20cm và từ mép thanh đáy lên 5cm như hình minh họa.		
8	21000386, 21000388,....	Cửa thép chống cháy AF100	M2	CD	12	1		-Tem được dán ngang ngay trên thanh V của như hình vẽ .		
9	21001341....., 21001354	Cửa cuốn thép tấm liền Superlux, Ecolux, Ecolux N	M2	DT	12	1		-Tem được ngang ngay trên thân cửa . - Từ mép cửa vào 20cm và từ thanh đáy lên ở sóng tôn thứ 2 như hình minh họa.		
10	21001355....., 21001537	Cửa cuốn nan nhôm Doortech D08s, D10, D12i, D14i, D70	M2	DT	12	1		-Tem được ngang ngay trên thanh đáy cửa - Tem được dán trên thanh đáy từ mép vào 20cm và từ mép thanh đáy lên 5cm như hình minh họa.		
11	21004761,4959...5279	Cửa cuốn khe thoáng nan nhôm Flexo	M2	FX	12	1		-Tem được ngang ngay trên thanh đáy cửa . - Tem được dán trên thanh đáy từ mép vào 20cm và từ mép thanh đáy lên 5cm như hình minh họa.		
12	23000167,68	Bộ khóa KH1, KH2	BOO	AD	12	1		- Tem dán mặt sau thân khóa - Tem được dán bên tay phải như hình minh họa, chiều dọc tem bằng với chiều ngang thân khóa		
13	10000484	Bộ khóa KH5	BOO	AD	3	1		- Tem dán mặt sau thân khóa - Tem được dán bên tay phải như hình minh họa, chiều dọc tem bằng với chiều ngang thân khóa		
14	23000093	Bộ khóa KH6 đồng bộ- Doortech	BOO	DT	3	1		- Tem dán mặt sau thân khóa - Tem được dán bên tay phải như hình minh họa, chiều dọc tem bằng với chiều ngang thân khóa		
15	10000025....., 10000030	Bộ motor ARG.P-1L, ARG.P-1R, ARG.P-2L, ARG.P-2R , AHV.2L, AHV.2R	BOO	AD	60	1		- Tem dán ngang vào thân của mô tơ ARG. - Tem được dán như hình minh họa.		
16	10000096....., 10000120	Bộ motor AH300A, AH500A, AH800A, AH1000A, AH300A.P, AH500A.P, AH800A.P, AH1000A.P	BOO	AD	60	1		- Tem được ngang ngay trên thân motor như hình minh họa.		

TT	Mã vật tư	Tên mặt hàng đầy đủ	Dvt	Dòng sp	Thời gian bảo hành (tháng)	Số lượng	Loại tem	Vị trí dán tem	Hình ảnh minh họa	Ghi chú
17	10000102,....., 10000116	Bộ mô tơ AK300A.P, AK500A.P, AK800A.P, AK300A, AK500A, AK800A	BOO	AD	24	1		- Tem được ngang ngay trên thân motor phía trên tem motor như hình minh họa.		
18	10009736,9737,9738,9739,9740... 10009741, 10009742,....	Bộ motor S200,300,500,800,1000... C200, C300,.....	BOO	AD	24	1		- Tem được ngang ngay trên thân motor như hình minh họa.		
19	10009748,10009749,..	Bộ motor F500, F600...	BOO	AD	24	1		- Tem được ngang ngay trên thân motor như hình minh họa.		
20	10000133, 10000132, 10000119, 10000105, 10000107, 10009423, 10009424	Bộ motor YHFD300-220V, YHFD500-220V, YH800-220V, YH1000-220V, YH2000-380V, YH1250-380V, YH1500-380V	BOO	AD	12	1		- Tem được ngang ngay trên thân motor hình minh họa.		
21	21000402	Bộ mô tơ trượt trần AHV565	BOO	AD	12	1		- Tem được dán ngang ngay trên thân motor hình minh họa. - Tem được dán trong bo mạch	 	
22	10000031, 32, 33, 34, 35	Bộ motor ARD-1L, ARD-1R, ARD-2L, ARD-2R, ARS	BOO	DT	24	1		- Tem dán ngang vào thân của mô tơ ARD. - Tem được dán như hình minh họa.		
23	10000100, 101	Bộ motor FM300, FM500	BOO	DT	12	1		- Tem được ngang ngay trên thân motor hình minh họa.		
24	21004763, 4764	Bộ motor FX300, FX500	BOO	FX	12	1		- Tem được ngang ngay trên thân motor hình minh họa.		
25	21005223, 5224	Bộ motor FC300, FC500	BOO	FX	12	1		- Tem được ngang ngay trên thân motor hình minh họa.		
26	10000111, 12, 13	Bộ motor YH300, YH400, YH500A	BOO	DT	12	1		- Tem được ngang ngay trên thân motor hình minh họa.		
27	40000083	Quả mô tơ ARS	CH	LKSC	6	1		- Vị trí dán tem đã được quy định tại nhà máy		
28	10001319	Quả mô tơ ARG	QUA	AD	12	1		- Tem dán ngang vào thân của mô tơ ARG. - Tem được dán như hình minh họa.		
29	10003687	Quả motor rời cho motor AHV	QUA	AD	12	1		- Tem dán ngang vào thân của mô tơ AHV. - Tem được dán như hình minh họa.		
30	10000040	Hộp điều khiển AD901	CH	AD	12	1		- Tem dán bên trong của hộp điều khiển và có 2 tem. - Tem số 1 được dán trên mặt rơ le như hình minh họa. - Tem số 2 được dán vào cạnh bên phải biến áp như hình minh họa.		
31	10000042	Hộp điều khiển AD921	CH	DT	12	1		- Tem dán bên trong của hộp điều khiển và có 2 tem. - Tem số 1 được dán trên mặt rơ le như hình minh họa. - Tem số 2 được dán vào cạnh bên phải biến áp như hình minh họa.		
32	10000186, 192	Hộp điều khiển AA803, AA803.P	CH	AD	12	1		- Tem được dán trên mặt IC điện như hình minh họa.		
33	10001263	Hộp điều khiển HV 868MZ	CH	AD	12	1				
34	40000309	Hộp điều khiển AA803.P (868 Hz)	CH	LKSC	12	1		- Tem được dán trên rơ le, vị trí dán tem như hình minh họa		
35	10010011	Hộp điều khiển AA806	CH	AD	12	1		- Tem được dán trên rơ le, vị trí dán tem như hình minh họa		
36	10012992	Hộp điều khiển chống cháy FA221	CH	AD	12	1		- Tem được dán trên rơ le, vị trí dán tem như hình minh họa		

TT	Mã vật tư	Tên mặt hàng đầy đủ	Dvt	Dòng sp	Thời gian bảo hành (tháng)	Số lượng	Loại tem	Vị trí dán tem	Hình ảnh minh họa	Ghi chú
37	10000188	Hộp điều khiển YH1AB	HOP	AD	12	1		- Tem được đọc bên trái của hộp điều khiển như hình minh họa.		
38	10000195	Hộp điều khiển YH1BB	CH	DT	12	1		- Tem được đọc bên trái của hộp điều khiển như hình minh họa.		
39	10003697	Hộp điều khiển AD902 DOORTECH	CH	DT	12	1		- Tem dán bên trong của hộp điều khiển và có 2 tem. - Tem số 1 được dán trên mặt rơ le như hình minh họa. - Tem số 2 được dán vào cạnh bên phải biến áp như hình minh họa.		
40	10014750	Hộp điều khiển FX	CH	FX	12	1		- Tem được đọc bên cạnh của hộp điều khiển như hình minh họa.		
41	10000189	Hộp điều khiển FM823	CH	DT	12	1		- Tem được đọc bên trái của hộp điều khiển như hình minh họa.		
42	10001316	Bộ mạch HDK AD901	CH	AD	12	1		- Tem được dán trên mặt rơ le như hình minh họa.		
43	10001424	Bộ mạch HDK AD921	CH	DT	12	1		- Tem được dán trên mặt rơ le như hình minh họa.		
44	10001317	Bộ mạch HDK AA803	CH	AD	12	1		- Tem được dán trên mặt IC điện như hình minh họa.		
45	10000037, 10000184	Bộ mạch AD901 (868 Hz), AA803 (868 Hz)	CH	LKSC	12	1		- Tem được dán trên rơ le, vị trí dán tem như hình minh họa		
46	10000170	Bộ mạch HDK Flux	CH	DT	12	1		- Tem được dán dọc bên trái ngoài vỏ của hộp điều khiển		
47	10001327	Biến thế vuông HDK DC901	CH	AD	12	1		- Tem được dán vào cạnh bên phải biến áp như hình minh họa.		
48	10003699	Bộ mạch HDK AD902 DOORTECH	CH	AD	12	1		- Tem được dán trên mặt rơ le như hình minh họa.		
49	10000534, 535, 10009711	Bộ lưu điện P1000, P2000, P3000	BOO	AD	12	1		- Tem dán vào giữa mặt trên & mặt sau lưu điện. - Tem được dán bên phải như hình minh họa.		
50	10000541, 542	Bộ lưu điện AD9, AD15	BOO	AD	12	1		- Tem dán vào giữa mặt trên & bên trái lưu điện. - Tem được dán bên trái như hình minh họa.		
51	10004494, 4495	Bộ lưu điện E1000, E2000	BOO	AD	12	1		- Tem dán vào giữa mặt trên & bên trái lưu điện. - Tem được dán bên trái như hình minh họa.		
52	10000539, 40	Bộ lưu điện Doortech D1000, D2000	BOO	DT	12	1		- Tem dán vào giữa mặt trên & mặt sau lưu điện. - Tem được dán bên phải như hình minh họa.		
53	10001347, 1310	Bộ mạch bộ lưu điện AD9, AD15	CH	AD	12	1		- Tem dán vào giữa mặt trên & bên trái lưu điện. - Tem được dán bên trái như hình minh họa.		BH theo lưu
54	10003688, 3689	Bộ mạch bộ lưu điện P1000, P2000	CH	AD	12	1		- Tem dán vào giữa mặt trên & mặt sau lưu điện. - Tem được dán bên phải như hình minh họa.		BH theo lưu
55	23000283	Bộ còi báo động AC - C2	BOO	AD	12	1		- Tem dán ngang vào thân của còi. - Tem được dán như hình minh họa.		
56	10000548, 551	Bộ còi báo động AC các loại	BOO	AD	12	1		- Tem dán ngang vào thân của còi. - Tem được dán như hình minh họa.		

TT	Mã vật tư	Tên mặt hàng đầy đủ	Dvt	Dòng sp	Thời gian bảo hành (tháng)	Số lượng	Loại tem	Vị trí dán tem	Hình ảnh minh họa	Ghi chú
57	10000549	Bộ còi báo động DC - C1	BOO	AD	12	1		- Tem dán ngang vào thân của còi. - Tem được dán như hình minh họa.		
58	10010006	Còi báo động C6	CH	AD	12	1		- Tem dán ngang vào thân của còi. - Tem được dán như hình minh họa.		
59	10010013	Camera cố định	CH	AD	12	1		- Tem dán ngang vào thân của cam. - Tem được dán như hình minh họa.		
60	10010012	Hub wifi - Austfly	CH	AD	12	1		- Tem dán ngang vào thân của Bub wifi. - Tem được dán như hình minh họa.		
61	10000504	Nút bấm âm tường có dây AT2.P	CH	AD	12	1		- Tem dán mặt sau nút bấm - Tem được dán phía dưới như hình minh họa, tem dán bằng với mép dưới chiều ngang nút bấm		
62	10000506	Nút bấm âm tường AUSTDOOR không dây (AT1)	CH	AD	12	1		- Tem dán mặt sau nút bấm - Tem được dán phía dưới như hình minh họa, tem dán bằng với mép dưới chiều ngang nút bấm		
63	10010007	Nút bấm âm tường AT6	CH	AD	12	1		- Tem dán mặt sau nút bấm - Tem được dán phía dưới như hình minh họa, tem dán bằng với mép trên chiều ngang nút bấm		
64	10000512	Nút bấm âm tường Dootech (AT2)	CH	DT	12	1		- Tem dán mặt sau nút bấm - Tem được dán chính giữa như hình minh họa, tem dán trực tiếp vào bảng mạch theo chiều dọc nút bấm .		
65	23000096	Bộ đảo chiều không dây (dùng cho HDK AA803.P)	BOO	AD	12	1		-Tem được dán vào mặt sau của đảo chiều tem được dán như hình minh họa		
66	10001266	Bộ Sensor (dùng cho HDK AA803/803.P, AD901)	BOO	AD	12	1		- Tem được dán dọc thân sensor như hình minh họa.		
67	10000156	Bộ sensor cửa trượt trần	BOO	ADTT	12	1		- Tem được dán trên mặt sensor như hình minh họa.		
68	10000269, 10001290, 10000228, 10000273	Đầu báo khói, Đầu báo nhiệt, Bộ hẹn giờ đóng cửa (Twice timer), Hệ thống đóng cửa tự động	BOO	CD	12	1		- Tem được ngang ngay trên thân đầu báo khói như hình minh họa.		
69	10001295, 10001296	Bộ chuyển đổi nguồn 24V, Chuyển nguồn điện 12V	BOO	CD	12	1		- Tem được dọc bên trái của bộ đổi nguồn		
71	10000049, 50, 51, 52, 53, 54, 55, 56	Lò xo #02L, #02R, #04L, #04R, #06L, #06R, #08L, #08R loại lóp đầu (INN)	CH	LKSC	12	0		- Hàng xuất bán không dán được tem - Dán bên cạnh tem SMS cũ thân cửa		
72	10001436, 10001437	Thân giữa động cơ FM300, FM500	CH	LKSC	12	1		- Hàng xuất bán dán tem vào sát với mép trên của thân giữa động cơ. Vị trí dán như hình minh họa - Hoạt động thay thế, sửa chữa dán tem lên vị trí sản phẩm được quy định dán tem tại nhà máy		
73	10001396	Bộ sensor - INNO	BOO	LKSC	12	1		- Dán tem theo quy định tại nhà máy		
74	10001095	Đảo chiều không dây V2	CH	LKSC	12	1		- Tem được dán vào mặt sau đảo chiều vị trí dán tem như hình minh họa		
75	10001293	Mặt bích động cơ ARG	CH	LKSC	12	1		- Hàng xuất bán dán tem vào cạnh vị trí tem model sản phẩm. Vị trí dán như hình minh họa - Hoạt động thay thế, sửa chữa dán tem lên vị trí sản phẩm được quy định dán tem tại nhà máy		
76	40000063, 64,65	Thân giữa mô tơ AH300, AH500, AH800	CH	LKSC	12	1		- Hàng xuất bán dán tem sát với mép trên của thân giữa. Vị trí dán như hình minh họa - Hoạt động thay thế, sửa chữa dán tem lên vị trí sản phẩm được quy định dán tem tại nhà máy		

TT	Mã vật tư	Tên mặt hàng đầy đủ	Dvt	Dòng sp	Thời gian bảo hành (tháng)	Số lượng	Loại tem	Vị trí dán tem	Hình ảnh minh họa	Ghi chú
77	10001298, 1299, 40000627...	Thân giữa động cơ AK300A/B, AK500A/B, AK800A/B các loại	CH	LKSC	12	1		- Hàng xuất bán dán tem vào cạnh vị trí tem model sản phẩm. Vị trí dán như hình minh họa - Hoạt động thay thế, sửa chữa dán tem lên vị trí sản phẩm được quy định dán tem tại nhà máy		
78	40000638, 639, 10000162, 40000640	Thân giữa mô tơ YH300, YH400, YH500, YH800	CH	LKSC	12	1		- Hàng xuất bán dán tem sát với mép trên của thân giữa. Vị trí dán như hình minh họa - Hoạt động thay thế, sửa chữa dán tem lên vị trí sản phẩm được quy định dán tem tại nhà máy		
79	10001287, 40000007	Hộp giảm tốc AK300,500, AK800	CH	LKSC	12	1		- Hàng xuất bán dán tem vào sát với mép trên của hộp giảm tốc. Vị trí dán như hình minh họa - Hoạt động thay thế, sửa chữa dán tem lên vị trí sản phẩm được quy định dán tem tại nhà máy		
80	10001311, 1312, 1302, 1448	Hộp giảm tốc động cơ AH300, AH500, AH800, AH1000	CH	LKSC	12	1		1, Hàng xuất bán dán tem vào sát với mép trên của hộp giảm tốc. Vị trí dán như hình minh họa 2, Hoạt động thay thế, sửa chữa dán tem lên vị trí sản phẩm được quy định dán tem tại nhà máy		
81	10001455, 40000509,641	Hộp giảm tốc YH300, YH400, YH500, YH800	CH	LKSC	12	1		- Hàng xuất bán dán tem vào sát với mép trên của hộp giảm tốc. Vị trí dán như hình minh họa - Hoạt động thay thế, sửa chữa dán tem lên vị trí sản phẩm được quy định dán tem tại nhà máy		
82	40000091	Hộp giảm tốc động cơ FM300/500	CH	LKSC	6	1		- Hàng xuất bán dán tem vào sát với mép trên của hộp giảm tốc. Vị trí dán như hình minh họa - Hoạt động thay thế, sửa chữa dán tem lên vị trí sản phẩm được quy định dán tem tại nhà máy		
83	40000045, 40000508	Hộp xích động cơ AK300/500 A/B, FM300/500 các loại	CH	LKSC	6	1		- Hàng xuất bán dán tem lên bề mặt của hộp xích. Vị trí dán như hình minh họa - Hoạt động thay thế, sửa chữa dán tem lên vị trí sản phẩm được quy định dán tem tại nhà máy		
84	40000510, 40000642...	Hộp xích động cơ AH300/YH300 các loại	CH	LKSC	6	1		- Hàng xuất bán dán tem lên bề mặt của hộp xích. Vị trí dán như hình minh họa - Hoạt động thay thế, sửa chữa dán tem lên vị trí sản phẩm được quy định dán tem tại nhà máy		
85	40000574, 10000547	Ắc quy A12 (loại 12Ah), Ắc quy A7 (loại 7.2Ah)	BIN	LKSC	12	1		- Hàng xuất bán dán tem vào mặt trên và sát mép của bình ắc quy. Vị trí dán như hình minh họa - Hoạt động thay thế, sửa chữa dán tem lên vị trí sản phẩm được quy định dán tem tại nhà máy		
86	40000647, 40000648	Bộ chỉnh cam động cơ AH300/YH300, Bộ chỉnh cam động cơ AH500/YH500 các loại	BOO	LKSC	6	1		- Hàng xuất bán dán tem vào mặt sau của cam hành trình. Vị trí dán như hình minh họa - Hoạt động thay thế, sửa chữa dán tem lên vị trí sản phẩm được quy định dán tem tại nhà máy		
87	10001274, 10001413 ...	Bộ mạch motor YH300, Bộ mạch mô tơ YH500 các loại	CH	LKSC	6	1		- Hàng xuất bán dán tem lên vị trí của một rơ le. Vị trí dán như hình minh họa - Hoạt động thay thế, sửa chữa dán tem lên vị trí sản phẩm được quy định dán tem tại nhà máy		
88		Vật tư linh kiện sửa chữa thay thế tại TTDV cho hộp điều khiển các loại, motor các loại, nút bấm âm tường các loại...		LKSC	6	1		- Hàng xuất bán không dán được tem - Hoạt động thay thế, sửa chữa dán tem lên vị trí sản phẩm được quy định dán tem tại nhà máy - Dán bên cạnh tem SMS cũ thân cửa		
89	10000497, 498, 501,10010008,10010009	Tay điều khiển từ xa DK1, DK2, DK1 (868 Hz),DK3,DK5	CH	AD	12	0				Không dán tem
90	40000079	Nhông nhỏ động cơ 5/8 9T (dùng cho AH)	CH	LKSC	6	0				Không dán tem
91	10000566	Nam châm dùng cho đảo chiều không dây INNO	CH	LKSC	12	0				Không dán tem
92	10000183	Bộ phụ kiện cửa điện dùng cho ARS	BOO	DT	12	0				Không dán tem
93	10000523, 524, 525...	Dây rút chốt hãm mô tơ loại cứng 1,0M -> 4.5m	CH	DT	12	0				Không dán tem

TT	Mã vật tư	Tên mặt hàng đầy đủ	Dvt	Đông sp	Thời gian bảo hành (tháng)	Số lượng	Loại tem	Vị trí dán tem	Hình ảnh minh họa	Ghi chú
94	10000661	Dây POLYGLIDE - Doortech	KG	DT	12	0				Không dán tem
95	10001519, 1526, 3696	Con lăn đầu ray, Miếng đón ray trung tâm, Khóa chốt nền ray trung tâm DOORTECH	CH	DT	12	0				Không dán tem
96	10003597, 3700	Gioăng thanh đáy cửa KT DOORTECH, Rơ le đảo chiều KT DOORTECH	M	DT	12	0				Không dán tem
97	10003704, 3707, 3708	Bộ phụ kiện cửa cơ, cửa điện (cho ARS), cửa điện (cho ARD) DOORTECH (thép dập)	BOO	DT	12	0				Không dán tem
98	21000483, 647	Miếng đón ray trung tâm DOORTECH, Bộ ty đồng đảo chiều DOORTECH	CH	DT	12	0				Không dán tem
99	21000497, 623	Ray Thép, nhôm Doortech các loại	M	DT	12	0				Không dán tem
100	10000017,... 10000500,10010008 502	Điều khiển từ xa DOORTECH DK1,DK2,DK3,DK5 Tay ĐKTX YH1B2, FM	CH	DT	12	0				Không dán tem
101	10000214, 15, 16, 17, 18...	Bản lề (OV1), Bản lề giữa (OV1), Bản lề thân cửa, Bản lề trên dẫn hướng (OV1)...	CH	ADTT	12	0				Không dán tem
102	10000218, 219, 220, 221	Bản mã ray đôi (OV1), Bánh lăn dây 8", 12", Bánh xe nhựa	CH	ADTT	12	0				Không dán tem
103	10000235, 236	Buly cuốn cáp 8" (OV1), Con lăn (OV1)	CH	ADTT	12	0				Không dán tem
104	10000266, 268, 289, 291...	Chốt ray, Dây cáp, Lò xo trợ lực, Mặt bích chính, Nẹp đầu ray ... các phụ kiện đi kèm cửa OV1	CH	ADTT	12	0				Không dán tem
105	10000296, 297, 298, 299...	OV2 bảo vệ lò xo, băng chống bụi trắng, bit đầu ray đỉnh, ray ngang, Bộ bịt đầu thanh đáy phải, trái... các phụ kiện đi kèm cửa	CH	ADTT	12	0				Không dán tem
106	10000333, 334, 336, 337...	Ray xích cửa trượt trần, Ray cong lớn, nhỏ... các loại ray cửa (OV1)	M	ADTT	12	0				Không dán tem
107	10001176, 177,...	Thanh ray Motor AHV565 (3m) các loại kích thước	THA	ADTT	12	0				Không dán tem
108	10001184, 1209, 1210...	Bộ phụ kiện cửa trượt trần OV1 (2500x3040) các loại kích thước	BOO	ADTT	12	0				Không dán tem
109	10000331	Ống trục cửa TT mạ kẽm phi 20x2,3mm (OV1)	M	ADTT	12	0				Không dán tem
110	10001318, 1321	Chốt ly hợp mô tơ ARD, lõi nhựa, Rơ le cam lớn (lên)	CH	AD	12	0				Không dán tem
111	23000175	Bộ đảo chiều cửa KT	BOO	AD	12	0				Không dán tem
112	30000312	Bánh xe dẫn hướng cửa cuốn OVL-25011G (phi 46 x 190)	CH	ADTT	12	0				Không dán tem
113	30000354	PIN 12V cho ĐKTX	CH	AD	12	0				Không dán tem

TT	Mã vật tư	Tên mặt hàng đầy đủ	Dvt	Đông sp	Thời gian bảo hành (tháng)	Số lượng	Loại tem	Vị trí dán tem	Hình ảnh minh họa	Ghi chú
114	22000540, 541, 542...	Ray hộp sơn tĩnh điện, ray nhôm, nhôm hộp, ray thép ...các loại	M	AD	12	0				Không dán tem
115	21000518, 19, 20...	Ray nhôm U62NS, U90NS, U60NA, U50NA, U85INS, U87NS, U105NS, U85INS, U85#03, U85INS...các loại	M	AD	12	0				Không dán tem
116	22001743, 1755	Ray trung tâm H172NS, Ray inox U60i	M	AD/FX	12	0				Không dán tem
117	21000643	Bộ dao chiều không dây(HDK AA803.P,RLCN)	BOO	AD	12	0				Không dán tem
118	21000665	Bộ nam châm dùng cho dao chiều không dây	BOO	AD	12	0				Không dán tem
119	23000097, 98, 99...	Tay kéo cửa inox 1.0m,1.5m,2m,2.5m,3.0m,3.5m, 4.0m	CH	AD	12	0				Không dán tem
120	23000111, 112, 113...	Tay kéo cửa inox 1.0m,1.5m,2.0m,2.5m, 3.0m (NM)	CH	AD	12	0				Không dán tem
121	23000147, 23000359, 23000127	Giá đỡ V50L, V50T, Giá đỡ trung tâm	BOO	AD	12	0				Không dán tem
122	23000148, 149, 150..	Trục đồng bộ phi 114,168,x2.6,3.96mm dùng cho cửa khe thoáng các loại	M	AD	12	0				Không dán tem
123	23000156157	Trục cửa DOORTECH đồng bộ phi 114x1.9, 2.6mm các loại	M	DT	12	0				Không dán tem
124	10000205,...., 10000213	Pully cửa KT P230, P230A, P270, P270S ... các loại – dùng cho trục 119,168	CH	AD	12	0				Không dán tem
125	10000207, 209	Pully cửa KT P185, P230 - Doortech	CH	DT	12	0				Không dán tem
126	10000332	Ống trục mạ kẽm phi 19.1x1.4mm GR2	M	AD	12	0				Không dán tem
127	10000515, 516, 517...	Dây rút chốt hãm mô tơ loại mềm 1,0M ->4.5m	CH	AD	12	0				Không dán tem
128	10000648, 652	Dây giảm chấn cửa TL, Gioăng giảm chấn thanh đáy cửa KT	KG	AD	12	0				Không dán tem
129	10000656, 657	Dây POLYGLIDE loại 1, loại 3	KG	AD	12	0				Không dán tem
130	10000663, 64, 65, 66, 67, 68, 72, 73, 74, 75, 79, 80, 81, 83, 84, 85, 86, 87	Bộ nhựa bịt đầu nan cho cửa cuốn nan nhôm Aluroll các loại	CH	AD	12	0				Không dán tem
131	10000669, 70...	Bộ nan Doortech D08,D09, D10, D12,D14 các loại	CH	DT	12	0				Không dán tem
132	10000138, 145, 146...	Mặt bích AH300/500/800/1000 các loại	BOO	AD	12	0				Không dán tem
133	10000137, 140...	Mặt bích AK300/500/800 các loại	BOO	AD	12	0				Không dán tem
134	10000155, 158, 168...	Mặt bích YJ316, YJ315, YJ314 cửa Doortech các loại	BOO	DT	12	0				Không dán tem

TT	Mã vật tư	Tên mặt hàng đầy đủ	Dvt	Dòng sp	Thời gian bảo hành (tháng)	Số lượng	Loại tem	Vị trí dán tem	Hình ảnh minh họa	Ghi chú
135	10000150, 151	Mặt bích YJ1.8 (dùng cho mô tơ YH1300), YJ2.0 (dùng cho mô tơ YH2000)	BOO	AD	12	0				Không dán tem
136	10000147,148, 157...	Bộ phụ kiện mô tơ AH1000, YH1300, YH2000	BOO	AD	12	0				Không dán tem
137	10009754,...9757,10012997	Mặt bích S-C200/300,S-C500,S-C800,S-C1000, Mặt bích F500/600 các loại	BOO	AD	12	0				Không dán tem
138	10000142, 143, 167,10014749	Mặt bích 312A, 313A, FM300/500	BOO	DT	12	0				Không dán tem
139	10000681, 10000229, 10000767	Bộ sắt cửa ST, AF; Bộ mặt bích khung siêu trường, Nhựa luồn ray siêu trường... các phụ kiện đi kèm cửa ST, AF	BOO	CD	12	0	12M			Không dán tem
140	23000094, 95	Pully G cửa TL-NM, Bộ tự ngắt (tự dừng)	CH	DT	12	0				Không dán tem
141	23000104, 105, 106...	Tay kéo cửa DoorTech 1.0m -> 4.0m các loại	CH	DT	12	0				Không dán tem
142	23000128, 147	Giá đỡ V50L, V50T DOORTECH	BOO	DT	12	0				Không dán tem
143	10000226	Bộ bít đầu trực sắt phi 219 (trực dày 6.35, AH800)	BOO	DT	12	0				Không dán tem
144	10000222.23,24	Bộ bít đầu nan bano bên phải GR1, bên trái GR1, Bộ vuông đầu nan GR1	CH	AD	12	0				Không dán tem
145	23000187, 10000768, 23000124	Bộ con lăn cao su phi 100, Con lăn đầu ray, Bộ con lăn khung kỹ thuật phi 75	BOO	AD	12	0				Không dán tem
146	10000398, 460, 461	Bộ phụ kiện cửa cơ loại 1, (gang đúc), (thép dập)	BOO	AD	12	0				Không dán tem
147	10000462	Bộ phụ kiện cửa điện	BOO	AD	12	0				Không dán tem
148	10000468	Rơ le chống số lô	BOO	AD	12	0				Không dán tem
149	23000122, 123	Bộ chốt hãm lò xo cửa TL (NM), Miệng đón ray trung tâm	BOO	AD	12	0				Không dán tem
150	10000759, 762	Miệng đón ray trung tâm màu ghi đậm, Miệng đón ray U77	CH	AD	12	0				Không dán tem
151	10000900	ống inox hàng 201,phi 9,5x0.6x6m làm khóa ngang	M	AD	12	0				Không dán tem
152	10000489, 490, 495	Phôi chia khóa KH1, KH2, KH5	CH	AD	3	0				Không dán tem
153	10000491, 492, 493	Nắp bộ thư, Chốt ngang bằng nhôm, Bản lề khóa âm nền	CH	AD	3	0				Không dán tem
154	10001181	Chống nắng - C70	BOO	AD	12	0				Không dán tem
155	10000494	Khóa chốt nền ray trung tâm	BOO	AD	12	0				Không dán tem

TT	Mã vật tư	Tên mặt hàng đầy đủ	Dvt	Dòng sp	Thời gian bảo hành (tháng)	Số lượng	Loại tem	Vị trí dán tem	Hình ảnh minh họa	Ghi chú
156	10003693	Lá Inox đảo chiều (tính theo m dài)	M	AD	12	0				Không dán tem
157	10000730, 761	Lá Inox đảo chiều, Thanh nhựa luôn ray	KG	AD	12	0				Không dán tem
158	10003701, 3703, 3705	Lá inox đảo chiều, Thanh nhựa luôn ray, Thanh đối trọng cửa DOORTECH	M	DT	12	0				Không dán tem
159	10000727	Bánh xe dẫn hướng cửa TL	CH	AD	12	0				Không dán tem
160	23000129130	Giá đỡ mạ kẽm V50L, V50T	CH	AD	12	0				Không dán tem
161	10000210, 211, 212, 212	Pully P270 - 168, P270 - 114, P270S - 114, P270S - 168	CH	AD	12	0				Không dán tem
162	10000503	Nút bấm âm tường không dây AT1.P	CH	AD	12	1		- Tem dán mặt sau nút bấm - Tem được dán chính giữa như hình minh họa, tem dán chiều dọc nút bấm		
163	10001650	Bộ khóa chống trộm thông minh Austlock	BOO	AD	12	1				
164	10001273	Bộ Sensor hồng ngoại	BOO	AD	12	1		- Tem được dán dọc thân sensor như hình minh họa.		
165	10003686	Sensor màn tia hồng ngoại	BOO	AD	12	0				
166	21000482, 21001183	Cửa siêu trường ST85 dày 0.9mm (Ral 7046)... các loại màu	M2	CD	12	1		-Tem được dán ngang ngay trên thanh V cửa như hình vẽ .		
167	10000237,38,39,40...	Cửa trượt trần OV1 màu Trắng (2000x3040) các loại kích thước	BOO	ADTT	12	0		Tem được dán trên tấm dưới cùng cách mép cửa trên và dưới 23cm		
168	10001193,1194,1195...	Cửa trượt trần OV1 màu trắng, màu vân gỗ không ô huỳnh (2900 x 4300)... các loại kích thước	BOO	ADTT	12	0		Tem được dán trên tấm dưới cùng cách mép cửa trên và dưới 23cm		
169	10000250,51,52,53,54...	Cửa trượt trần OV1 màu vân gỗ (2000x3040) các loại kích thước	BOO	ADTT	12	1		Tem được dán trên tấm dưới cùng cách mép cửa trên và dưới 23cm		
170	10000182	Hộp điều khiển cửa cuốn bằng điện thoại	BOO	AD	12	1				

Ghi chú:

- Đối với màu sơn của cửa khe thoáng và cửa tấm liền bảo hành độ bền màu là 5 năm;
- Các vật tư không dán tem đi theo cửa sẽ được bảo hành theo thân cửa;
- Đối với các đơn hàng cán ngược mặt hậu quay ra ngoài không bảo hành màu sơn;
- Đối với các đơn hàng cửa lò cuốn ngoài không bảo hành xước bề mặt sơn;
- Các cửa được sửa chữa có mất phí (đã hết thời gian bảo hành) sẽ được dán tem SMS bảo hành 3 tháng từ thời điểm xuất kho - Chỉ bảo hành các vật tư sửa chữa thay thế;
- Các vật tư được bán/thay thế/sửa chữa tại TTDV Austcare không dán được tem SMS sẽ được bảo hành 6 tháng kể từ thời điểm xuất kho ...
- Các đơn hàng ngoài tiêu chuẩn công ty sẽ không bảo hành, mọi thông tin liên hệ <https://www.austdoor.asia>

PHÊ DUYỆT